

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÔNG
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2023/DS-ST

Ngày 09 - 6 - 2023

V/v “T/c hợp đồng tín dụng”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Văn Hồi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Minh; Ông Phan Văn Hòe.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Tấn Duy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông tham gia phiên tòa:
Ông Lâm Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Bông xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 151/2022/TLST-DS ngày 03 tháng 11 năm 2022 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2023/QĐXX-DSST ngày 25 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2023/QĐST-DS ngày 15 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn VN.

Địa chỉ: Số 02 Láng H, phường Thành C, quận Ba Đ, Tp Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T – Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Minh Th – Chức vụ: Giám đốc chi nhánh huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện theo ủy quyền lại: Ông Phạm Ngọc Đình L – Chức vụ: Trưởng phòng KHKD chi nhánh huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk. (Giấy uỷ quyền số 03/2022/NHNoKrB-UQTA ngày 30/8/2022).

Địa chỉ: Số 211 Nguyễn Tất T, thị trấn Krông K, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

Bị đơn: Bà Huỳnh Thị S, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Ông Y N Byă, sinh năm 1968 (vắng mặt)

Địa chỉ: Buôn Cư P, xã Dang K, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Y Phương V Byă, sinh năm 1993;
Chị H S Byă, sinh năm 1995; Anh Y C Byă, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Buôn Cư P, xã Dang K, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, quá trình tham gia tố tụng, đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn ông Phạm Ngọc Đình L, trình bày:

Ngày 02/3/2017, ông Y N Byă và bà Huỳnh Thị S đã ký kết Hợp đồng tín dụng số: 5205LAV201700894 với Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn VN - Chi nhánh huyện Krông B, Đắk Lắk để vay vốn với số tiền vay: 150.000.000đ (*Một trăm năm mươi triệu đồng chẵn*). Lãi suất vay: 11%/năm, tại thời điểm ký kết hợp đồng tín dụng. Thời hạn vay: 12 tháng; Ngày trả nợ cuối cùng 02/3/2018; Mục đích sử dụng vốn vay: Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp.

Khi vay ông Y N Byă và bà Huỳnh Thị S có thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 240271213/HĐTC ngày 22/02/2017 là thửa đất số 36, tờ bản đồ số 41, diện tích 5553m² đất trồng cây hàng năm khác, tại Giấy chứng nhận QSD đất số AP 427705 do Ủy ban nhân dân huyện Krông B ký cấp ngày 01/12/2009, số vào sổ H00020 cấp cho ông Y N Byă và bà Huỳnh Thị S và các tài sản có trên đất, địa chỉ đất tại xã Dang K, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk; Thửa đất số 132 và 34, tờ bản đồ số 41, diện tích 3393m² đất 1 lúa, tại Giấy chứng nhận QSD đất số Đ 551517 do Ủy ban nhân dân huyện Krông B ký ngày 24/11/2004, số vào sổ H00501 QSDĐ/484QĐ cấp cho ông Y N Byă và bà Huỳnh Thị S và các tài sản có trên đất. Địa chỉ đất tại xã Dang K, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk. Hợp đồng thế chấp đã được chứng thực tại Ủy ban nhân dân xã Dang K và Đăng ký giao dịch đảm bảo tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Krông B.

Quá trình thực hiện hợp đồng ông Y N Byă và bà Huỳnh Thị S chưa trả được khoản nợ gốc và lãi nào. Tính đến nay ông Y N Byă và bà Huỳnh Thị S đã vi phạm hợp đồng trong việc trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng, mặc dù đã được ngân hàng nhiều lần đôn đốc, nhắc nhở. Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Y N Byă, bà Huỳnh Thị S và các con của ông Y N và bà S phải liên đới trả cho Ngân hàng nông nghiệp số tiền 150.000.000 đồng nợ gốc và nợ lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng tạm tính đến ngày 30/9/2022 là 119.350.000 đồng và tiếp tục trả lãi phát sinh theo hợp đồng

từ ngày 01/10/2022 cho đến ngày trả hết nợ gốc.

Trường hợp ông Y N Byă và bà Huỳnh Thị S không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ, thì Agribank Việt Nam thông qua Chi nhánh huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự xử lý tài sản đảm bảo của ông Y N Byă và bà Huỳnh Thị S theo hợp đồng thế chấp số: 240271213/HĐTC ngày 22/02/2017 để thu hồi nợ cho ngân hàng là giá trị thửa đất số 36, tờ bản đồ số 41, diện tích 5553m² (đất trồng cây hàng năm khác), tại Giấy chứng nhận QSD đất số AP 427705 do Ủy ban nhân dân huyện Krông B ký cấp ngày 01/12/2009, số vào sổ H00020 cấp cho ông Y N Byă và bà Huỳnh Thị S và các tài sản có trên đất; Địa chỉ đất tại xã Dang K, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk; Thửa đất số 132 và 34, tờ bản đồ số 41, diện tích 3393m² đất 1 lúa, tại Giấy chứng nhận QSD đất số Đ 551517 do Ủy ban nhân dân huyện Krông B ký ngày 24/11/2004, số vào sổ H00501 QSDĐ/484QĐ cấp cho ông Y N Byă và bà Huỳnh Thị S, địa chỉ đất tại xã Dang K, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk.

Trường hợp sau khi phát mãi tài sản bảo đảm nêu trên mà không đủ thanh toán số tiền nợ gốc, lãi vay, lãi phạt và các chi phí hợp lý khác thì ông Y N Byă và bà Huỳnh Thị S vẫn phải chịu trách nhiệm thanh toán cho đến khi trả hết nợ vay cho Agribank theo quy định của pháp luật.

Quá trình tố tụng tại Tòa án, bị đơn ông Y N Byă và bà Huỳnh Thị S; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Y Phương V Byă, chị H S Byă, anh Y C Byă vắng mặt không có lý do.

Qua xác minh tại chính quyền địa phương: ông Y N Byă và bà Huỳnh Thị S hiện vẫn còn đăng ký hộ khẩu thường trú tại buôn Cur P, xã Dang K, huyện Krông B, ông ông Y N Byă và bà Huỳnh Thị S vẫn làm ăn và sinh sống tại địa phương.

Quá trình giải quyết vụ án, Cán bộ Tòa án đã trực tiếp giao Thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cho ông Y N Byă và ông Y N cam kết sẽ giao cho vợ là bà Huỳnh Thị S và các con là Y Phương V Byă, Y C Byă, H S Byă; Thông qua văn phòng Thừa phát lại tổng đạt các văn bản tố tụng cho ông Y N Byă và bà Huỳnh Thị S và các con của ông Y N. Tuy nhiên, ông Y N Byă và bà Huỳnh Thị S, anh Y C, anh Y Phương V và chị H S đều có tình vắng mặt không hợp tác để làm việc. Cán bộ Tòa án có gọi điện thoại trực tiếp cho bà Huỳnh Thị S, qua trao đổi bà S thừa nhận có nợ Ngân hàng Agribank như yêu cầu khởi kiện và nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng không đến Tòa án để làm việc, tòa án muốn làm gì thì làm nên không thể làm việc trực tiếp được với bị đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

Tại biên bản xem xét, thẩm định ngày 22/02/2023 thể hiện: Thửa đất số 36, tờ bản đồ số 41, diện tích 5553m² đất trồng cây hàng năm khác, tại Giấy chứng nhận QSD đất số Ap 427705 do Ủy ban nhân dân huyện Krông B cấp ngày 01/12/2009 cho ông Y N Byă và bà Huỳnh Thị S, tài sản trên đất là 520 cây cà phê và 25 cây điều trồng xen kẽ nhau. Thửa đất số 132 và 34, tờ bản đồ số 41, diện tích 3393m² đất 1 lúa (thửa 34 có diện tích 1634m² và thửa 132 có diện tích 1759m²), tại Giấy chứng nhận QSD đất số Đ 551517 do Ủy ban nhân dân huyện Krông Bông cấp ngày 24/11/2004 cho ông Y N Byă và bà Huỳnh Thị S không có tài sản trên đất. Địa chỉ đất tại Buôn Cư P, xã Dang K, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk. Hiện trạng đất không thay đổi so với lúc đăng ký thế chấp.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn, ông Phạm Ngọc Đình L, trình bày: Ngân hàng Agribank vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc ông Y N Byă và bà Huỳnh Thị S có trách nhiệm trả ngay cho Ngân hàng số tiền là 286.675.000 đồng. Trong đó, nợ gốc là 150.000.000 đồng; lãi trong hạn và quá hạn tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm (09/6/2023) là 149.050.000, ông Y N và bà S đã trả được 12.375.000 đồng, còn nợ là 136.675.000 đồng. Yêu cầu ông Y N Byă và bà S tiếp tục trả lãi suất chậm thi hành án từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi trả xong nợ. Trường hợp ông Y N và bà S không trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì ngân hàng Agribank được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Trường hợp sau khi phát mãi tài sản bảo đảm nêu trên mà không đủ thanh toán cho khoản nợ vay, thì ông Y N và bà S vẫn phải tiếp tục chịu trách nhiệm trả hết nợ vay cho Agribank theo quy định của pháp luật. Các con của ông Y N chỉ là thành viên hộ gia đình có ký giấy ủy quyền cho ông Y N và bà S được toàn quyền định đoạt tài sản là quyền sử dụng đất của hộ gia đình để thế chấp vay vốn, khi ký kết hợp đồng tín dụng chỉ có ông Y N và bà S ký hợp đồng nên đại diện Ngân hàng chỉ yêu cầu ông Y N và bà S cùng trả nợ, rút phần yêu cầu các con của ông Y N cùng liên đới trả nợ.

Tại phiên tòa bị đơn ông Y N Byă và bà Huỳnh Thị S, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Y C Byă, anh Y Phương V Byă và chị H S Byă vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án theo đúng thẩm quyền, xác định mối quan hệ tranh chấp, những người tham gia tố tụng đúng, đủ; tiến hành thu thập chứng cứ, hoà giải, tổng đạt các văn bản tố tụng cho người tham gia tố tụng, chuyển hồ sơ vụ án cho

Viện kiểm sát nghiên cứu Thẩm phán đã chấp hành đúng với quy định tại Điều 48 BLTTDS và tiến hành các hoạt động tố tụng khác khi giải quyết vụ án theo đúng quy định của BLTTDS; Đối với thành phần HĐXX không có thành viên nào thuộc trường hợp phải thay đổi, việc hỏi tại phiên tòa, thời hạn xét xử cũng như thủ tục tố tụng đạt được đảm bảo đúng các quy định của BLTTDS về phiên tòa sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị đơn ông Y N Byă và bà Huỳnh Thị S, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Y C Byă, anh Y Phương V Byă và chị H S Byă vắng mặt lần thứ hai không có lý do, quyết định hoãn phiên tòa đã được tổng đạt, do vậy Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án là đúng quy định.

Về nội dung: Nguyên đơn thực hiện quyền khởi kiện, cung cấp đủ tài liệu, chứng cứ chứng minh cho quyền và lợi ích hợp pháp của mình, bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không hợp tác, cố tình vắng mặt.

Qua chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do đương sự cung cấp và tòa án thu thập được công khai và kiểm tra tại phiên tòa, qua kết quả tranh luận tại phiên tòa thì có đủ cơ sở xác định ngày 02/3/2017 ông Y N Byă và bà Huỳnh Thị S đã ký kết Hợp đồng tín dụng số: 5205LAV201700894 với Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn V N - Chi nhánh huyện Krông B để vay vốn và hiện nay ông Y N và bà S còn nợ Ngân hàng số tiền cả gốc và lãi phát sinh tính đến ngày 09/6/2023 là 286.675.000 đồng nên xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn có căn cứ, căn cứ các Điều 299, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn. Buộc ông Y N Byă và bà Huỳnh Thị S phải liên đới trả cho Ngân hàng No & PTNT V N chi nhánh Krông B số tiền nợ tạm tính đến hết ngày 09/6/2023 là 286.675.000 đồng, tiếp tục trả lãi suất theo hợp đồng kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm. Trường hợp ông Y N Byă và bà Huỳnh Thị S không trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Trường hợp sau khi phát mãi tài sản bảo đảm nêu trên mà không đủ thanh toán cho khoản nợ vay thì ông Y N và bà S vẫn phải tiếp tục chịu trách nhiệm trả hết nợ vay cho Agribank theo quy định của pháp luật.

Đề nghị chấp nhận việc đại diện nguyên đơn tại phiên tòa xin rút một phần yêu cầu đối với phần yêu cầu các con của ông Y N và bà S cùng liên đới trả nợ.

Ông Y N Byă và bà Huỳnh Thị S phải chịu tiền chi phí tố tụng và án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày và xác

nhận của đương sự trước phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở lời trình bày của đương sự cũng như qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Vụ án “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” giữa Ngân hàng No & PTNT V N chi nhánh Krông B với ông Y N Byă và bà Huỳnh Thị S thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Bông theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, do đó Tòa án thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền.

Các văn bản tố tụng và quyết định hoãn phiên tòa đã tổng đạt hợp lệ cho bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và Điều 241 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Ngày 02/3/2017, ông Y N Byă và bà Huỳnh Thị S đã ký kết Hợp đồng tín dụng số: 5205LAV201700894 với Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn V N - Chi nhánh huyện Krông B, Đắk Lắk để vay vốn với số tiền vay: 150.000.000 đồng. Lãi suất vay: 11%/năm, tại thời điểm ký kết hợp đồng tín dụng. Thời hạn vay: 12 tháng; Ngày trả nợ cuối cùng 02/3/2018; Mục đích sử dụng vốn vay: Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp.

Tài sản thế chấp là thửa đất số 36, tờ bản đồ số 41, diện tích 5553m² đất trồng cây hàng năm khác, tại Giấy chứng nhận QSD đất số AP 427705 do Ủy ban nhân dân huyện Krông B ký cấp ngày 01/12/2009, sổ vào sổ H00020 cấp cho ông Y N Byă và bà Huỳnh Thị S và các tài sản có trên đất; Thửa đất số 132 và 34, tờ bản đồ số 41, diện tích 3393m² đất 1 lúa (thửa 34 có diện tích 1634m² và thửa 132 có diện tích 1759m²), tại Giấy chứng nhận QSD đất số Đ 551517 do Ủy ban nhân dân huyện Krông B ký cấp ngày 24/11/2004, sổ vào sổ H00501 QSDĐ/484QĐ cấp cho ông Y N Byă và bà Huỳnh Thị S và các tài sản có trên đất theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 240271213/HĐTC ngày 22/02/2017. Đất tọa lạc tại buôn Cư P, xã Dang K, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk. Hợp đồng thế chấp đã được chứng thực tại Ủy ban nhân dân xã Dang K và Đăng ký giao dịch đảm bảo tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Krông B.

Sau khi giải ngân đến nay ông Y N Byă và bà Huỳnh Thị S chưa trả được khoản nợ gốc và lãi nào. Bà S và ông Y N đã vi phạm hợp đồng trong việc trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng Agribank, khoản nợ đã quá hạn từ ngày 02/3/2018. Ngân hàng

Agribank khởi kiện yêu cầu ông Y N và bà S phải trả cho Ngân hàng số tiền 150.000.000 đồng nợ gốc và nợ lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng tạm tính đến hết ngày 09/6/2023 là 286.675.000 đồng, kể từ ngày 10/6/2023 phải tiếp tục trả lãi suất theo hợp đồng đã ký.

Hiện nay ông Y N Byă và bà Huỳnh Thị S vẫn còn đăng ký hộ khẩu và thực tế sinh sống tại Buôn Cur P, xã Dang K, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk. Ông Y N đã được giao các văn bản tố tụng hợp lệ và cam đoan sẽ giao cho vợ và các con là bà Huỳnh Thị S, anh Y Phương V, anh Y C và chị H S; bà S đã được cán bộ Tòa án thông báo bằng điện thoại nhưng ông Y N, bà S, anh Y Phương V, anh Y C và chị H S cố tình trốn tránh không hợp tác làm việc, như vậy các đương sự đã tự từ bỏ quyền tham gia tố tụng để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Căn cứ hợp đồng tín dụng số 5205LAV201700894 ngày 02/3/2017 đã ký kết giữa Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn V N – Chi nhánh huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk với ông Y N Byă và bà Huỳnh Thị S thì ông Y N và bà S đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi định kỳ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc, đòi nợ. Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Y N và bà S phải liên đới trả cho Ngân hàng toàn bộ số tiền nợ gốc và nợ lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng tạm tính đến ngày 09/6/2023 là 286.675.000 đồng là phù hợp, cần chấp nhận.

Về tài sản thế chấp: xét hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 240271213/HĐTC ngày 22/02/2017 đã được chứng thực và đăng ký giao dịch bảo đảm nên hợp đồng thế chấp là hợp pháp.

Ngay khi ông Y N Byă và bà Huỳnh Thị S thanh toán hết khoản nợ trên cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn VN thì Ngân hàng có trách nhiệm trả lại ngay cho ông Y N Byă và bà Huỳnh Thị S: 02 Giấy chứng nhận QSD đất số AP 427705 do UBND huyện Krông B cấp ngày 01/12/2009 cấp cho ông Y N Byă và bà Huỳnh Thị S và các tài sản có trên đất; Giấy chứng nhận QSD đất số Đ 551517 do UBND huyện Krông B cấp ngày 24/11/2004 cho ông Y N Byă và bà Huỳnh Thị S và các tài sản có trên đất.

Trường hợp ông Y N Byă và bà Huỳnh Thị S không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Trường hợp sau khi phát mãi tài sản bảo đảm nêu trên mà không đủ thanh toán cho khoản nợ vay, thì ông Y N Byă và bà Huỳnh Thị S vẫn phải tiếp tục chịu trách

nhiệm trả hết nợ vay cho Agribank theo quy định của pháp luật.

Đối với anh Y C, Y Phương V và chị H S chỉ là những người con của ông Y N và bà H S, là thành viên hộ gia đình có ký giấy ủy quyền cho bà S và ông Y N được toàn quyền quyết định, định đoạt tài sản của hộ gia đình là quyền sử dụng đất để vay vốn ngân hàng tại NHNo & PTNT Krông B, người ký kết hợp đồng tín dụng là ông Y N và bà S nên không có căn cứ để buộc anh Y C, Y Phương V và chị H S cũng liên đới trả nợ. Tại phiên tòa đại diện nguyên đơn rút phần yêu cầu này nên HĐXX đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu các con của ông Y N và bà S cùng liên đới trả nợ.

[4] Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: ông Y N Byă và bà Huỳnh Thị S phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 2.000.000 đồng.

[5] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí sơ thẩm là (5% x 286.675.000 đồng) 14.333.750 đồng. Ông Y N và bà S phải liên đới chịu. Nguyên đơn không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Khoản 3 Điều 26; Khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 144, Điều 147, Điều 157, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228; Điều 241; Điều 266, Điều 267, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 299, 357; 463; 466; 468; 470; 288 Bộ luật dân sự; Khoản 16 Điều 4; Điều 91; 95 Luật các tổ chức tín dụng;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V N. Về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

1.1. Buộc ông Y N Byă và bà Huỳnh Thị S phải có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V N – Chi nhánh Krông B, tỉnh Đắk Lắk tổng số tiền nợ tạm tính đến ngày 09/6/2023 là 286.675.000 đồng (*Hai trăm tám mươi sáu triệu sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*). Trong đó nợ gốc: 150.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn và quá hạn còn lại là 136.675.000 đồng. Kể từ ngày 10/6/2023, ông Y N và bà S còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh

toán, theo mức lãi suất của hợp đồng tín dụng số 5205LAV201700894 ngày 02/3/2017 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

1.2. Ngay sau khi ông Y N Byă và bà Huỳnh Thị S thanh toán hết khoản nợ gốc và lãi cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V N thì Chi nhánh Ngân hàng Agribank Krông B có trách nhiệm trả lại 02 Giấy chứng nhận QSD đất số AP 427705 cấp ngày 01/12/2009 và số Đ 551517 cấp ngày 24/11/2004 và các tài sản có trên đất cho ông Y N Byă và bà Huỳnh Thị S.

1.3. Trường hợp ông Y N Byă và bà Huỳnh Thị S không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V N - Chi nhánh Ngân hàng Agribank Krông B có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp là Giá trị quyền sử dụng 5553m² đất trồng cây lâu năm và các tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 36, tờ bản đồ số 41 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất số AP 427705, sổ vào sổ cấp GCN: H00020 do Ủy ban nhân dân huyện Krông B cấp ngày 01/12/2009 cho ông Y N Byă và bà Huỳnh Thị S; Giá trị quyền sử dụng 3393m² đất 1 lúa thuộc thửa đất số 132 và 34 (thửa 34 có diện tích 1634m² và thửa 132 có diện tích 1759m²), tờ bản đồ số 41 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Đ 551517, sổ vào sổ cấp GCN: CH00501 QSDĐ/484QĐ do Ủy ban nhân dân huyện Krông B cấp ngày 24/11/2004 cho ông Y N Byă và bà Huỳnh Thị S. Các thửa đất tọa lạc tại buôn Cư P, xã Dang K, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk.

1.4. Trường hợp sau khi phát mãi tài sản bảo đảm nêu trên mà không đủ thanh toán cho khoản nợ vay, thì ông Y N Byă và bà Huỳnh Thị S vẫn phải tiếp tục chịu trách nhiệm trả hết số nợ còn lại cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V N – chi nhánh huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk.

1.5. Anh Y Phương V Byă, anh Y C Byă và chị H S Byă không có nghĩa vụ cùng liên đới cùng trả nợ.

2. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ông Y N Byă và bà Huỳnh Thị S phải liên đới hoàn trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh Krông B 2.000.000 đồng (*hai triệu đồng*) tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ mà Ngân hàng nộp tạm ứng (đã chi phí xong).

3. Về án phí: Ông Y N Byă và bà Huỳnh Thị S phải liên đới chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 14.334.000 đồng (*Mười bốn triệu ba trăm ba mươi tư nghìn đồng*) (Làm tròn số). Nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Bông.

Trả lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.734.000 đồng (*Sáu triệu bảy trăm ba mươi tư nghìn đồng*) theo biên lai số 0013275 ngày 02/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk.

4. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND H Krông Bông;
- THADS H Krông Bông;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Văn Hồi